TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH PHÚ THỌ** _____	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** _____
Số: 86/2021/QĐST-HNGĐ	*Tam Nông, ngày 10 tháng 11 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐỒNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 102/2021/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị N**, sinh năm 1999;

Bị đơn: Anh **Giang Tiến L**, sinh năm 1994;

Đều có địa chỉ: Khu 7, xã V, huyện T, tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/11/2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Giang Tiến L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng xác định có 01 con chung là Giang Tiến T, sinh ngày 17/06/2017.

Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Giao con chung là Giang Tiến T cho anh Giang Tiến L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh L tự nguyện không yêu cầu.

Không ai được cản trở quyền gặp gỡ và thăm nom con chung của chị Nguyễn Thị N.

Tài sản chung; Công nợ: Hai bên đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Công sức đóng góp bên chồng hoặc bên vợ: Hai bên đều xác định không có nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị N 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị N đã nộp số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án

phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0003055 ngày 12/7/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện;
- CCTHADS huyện;
- UBND xã V;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đăng Trình